

**QUYẾT ĐỊNH**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020 - 2024

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 627/TTr-STNMT ngày 18 tháng 12 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020 - 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên:**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

“2. Giá các loại đất tại Bảng giá đất được sử dụng làm căn cứ trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 159 Luật Đất đai số 31/2024/QH15”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

**“Điều 3. Nguyên tắc, căn cứ, phương pháp định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Nguyên tắc, căn cứ, phương pháp định giá các loại đất theo quy định tại Điều 158 Luật Đất đai số 31/2024/QH15”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 như sau:

“3. Giá đất ở những khu vực chưa có (hoặc không có) tên đường: Những đường cắt ngang các phố chưa có (hoặc không có) tên đường, những đường trong khu dân cư mới xây dựng, giá đất được xác định theo đơn giá đất của loại đường phố liền kề gần nhất, có điều kiện hạ tầng kỹ thuật, quy mô tương tự.

Đối với khu dân cư mới, khu đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở, khu đất giao tái định cư mới chưa có trong Bảng giá được xác định theo đơn giá tại các khu dân cư mới, khu đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở, khu tái định cư mới có hạ tầng kỹ thuật, quy mô tương đương trên địa bàn xã, phường, thị trấn hoặc xã, phường, thị trấn của huyện, thị xã, thành phố lân cận đã có trong Bảng giá đất”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 8 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 8 như sau:

“1. Giá đất xây dựng trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị; công trình chuyên dùng, công trình phục vụ công tác quản lý tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập được giao đất không thu tiền sử dụng đất thì giá đất được xác định theo giá đất ở tại cùng vị trí, đoạn đường, đoạn phố quy định trong Bảng giá đất tương ứng với thời hạn sử dụng đất do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại thời điểm xác định giá đất theo quy định của pháp luật.

Trường hợp các loại đất trên sử dụng vào mục đích sản xuất phi nông nghiệp hoặc thương mại, dịch vụ thì được tính tương ứng bằng giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp hoặc đất thương mại, dịch vụ cùng vị trí được quy định trong Bảng giá đất tương ứng với thời hạn sử dụng đất”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 như sau:

“2. Giá đất sử dụng vào mục đích công cộng, đất cơ sở giáo dục đào tạo, đất cơ sở y tế, đất cơ sở thể dục thể thao, đất nhà tang lễ, đất nhà hỏa táng, đất cơ sở lưu giữ tro cốt khi sử dụng vào mục đích kinh doanh thì giá đất xác định bằng giá đất thương mại, dịch vụ trên cùng vị trí, đoạn đường, đoạn phố quy định trong Bảng giá đất tương ứng với thời hạn sử dụng đất.

Đối với đất phi nông nghiệp do cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng sử dụng; đất làm nghĩa trang, nghĩa địa; đất phi nông nghiệp khác thì giá đất được xác định theo giá đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp quy định trong Bảng giá đất tương ứng với thời hạn sử dụng đất”

5. Sửa đổi, bổ sung Bảng số 03 - Giá đất ở nông thôn ban hành kèm theo Quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2024; chi tiết tại Bảng kèm theo.

6. Sửa đổi, bổ sung Bảng số 04 - Giá đất ở đô thị ban hành kèm theo Quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2024; Chi tiết tại Bảng kèm theo.

## **Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

2. Các nội dung không được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này của Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2024 được tiếp tục áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (Vụ Pháp chế);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (Cơ sở DLQG về pháp luật);
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, TH<sup>NA</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Quốc Văn**